

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15/12/2023

V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

2. Ông Đoàn Ngọc Sử.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh- Thư ký Tòa án nhân
huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Minh Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 164/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10
năm 2023; về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét
xử số 58/2023/QĐXX-ST ngày 10 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa
số 30/2023/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Ng, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn H, xã Đ,
huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn H, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện
Đ, tỉnh Thái Bình.

(Chị Ng có mặt tại phiên tòa, anh H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án;
nguyên đơn chị Phạm Thị Ng trình bày:**

- Chị và anh Trần Văn H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại
UBND xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình ngày 29/11/2016. Sau kết hôn, vợ chồng
chung sống cùng với gia đình chồng tại thôn T, xã Đ. Vợ chồng chung sống
hòa thuận đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ
chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và anh H
không quan tâm đến chị và con nên vợ chồng hay xảy ra cãi vã. Cuối năm 2020
vợ chồng sống ly thân, tháng 4/2023 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại xã Đ, huyện
Đông Hưng sinh sống. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống

hôn nhân không có hạnh phúc, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

- Chị và anh Trần Văn H có 01 con chung là Trần Văn Q, sinh ngày 05/10/2017. Khi chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ, anh H không cho chị mang con theo. Ly hôn, chị cũng có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con nhưng con đang ở ổn định với anh H và bà nội, con phát triển bình thường và học tốt nên trước mặt chị đồng ý để anh H trực tiếp nuôi con và nhất trí với việc anh H không yêu cầu chị cấp dưỡng cho con. Chị vẫn đi lại thăm nom, chăm sóc con, cho con quà và mua sắm đồ dùng sách vở cho con.

- Về tài sản: Vợ chồng có một số tài sản chung, hiện nay anh H đang quản lý sử dụng. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Tại biên bản ghi lời khai của anh Trần Văn H đề ngày 10/11/2023, có nội dung:***

- Về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Ng trình bày là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng không có gì lớn, tuy nhiên chị Ng không chăm chút cho gia đình, chồng, con. Khi anh bị ngã gãy chân, chị Ng không chăm sóc anh. Đầu tháng 4/2023 chị Ng đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Do anh theo Công giáo nên anh không có quan điểm về việc ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo đơn của chị Ng. Bản thân anh chân còn bị đau nên anh xin được vắng mặt trong các buổi làm việc ở Tòa án.

- Vợ chồng có 01 con chung như chị Ng khai. Từ khi chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ, anh là người trực tiếp chăm sóc con, đưa đón con đi học, con phát triển khỏe mạnh bình thường. Ly hôn, anh xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Xác minh tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình có nội dung:**

- Anh Trần Văn H và chị Phạm Thị Ng đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 29/11/2016. Cả hai anh chị đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Trong cuộc sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau. Chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 4/2023. Nay chị Ng xin ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Chị Ng và anh H có 01 con chung là Trần Văn Q, sinh ngày 05/10/2017; hiện con chung đang sinh sống cùng anh H và bà nội, cháu đang học lớp 1 trường Tiểu học xã Đ. Ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo quyền lợi của con chung.

*** *Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án:

- Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chấp hành không đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Ng được ly hôn anh H.

- Về con chung: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Giao con Trần Văn Q cho anh Trần Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc anh H tự nguyện không yêu cầu chị Phạm Thị Ng cấp dưỡng cho con.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Bị đơn anh Trần Văn H có nơi cư trú tại thôn T, xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh H.

- Về nội dung:

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa chị Ng và anh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng mâu thuẫn và ly thân nhau đã lâu. Cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng, anh H cũng không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải và tham gia phiên tòa. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ng.

[2]. Về con chung: Con Trần Văn Q đang sinh sống ổn định cùng anh H; từ khi vợ chồng ly thân, anh H vẫn chăm sóc con chu đáo, đảm bảo việc học tập, sinh hoạt của con. Tại phiên tòa chị Ng cũng đồng ý để anh H trực tiếp nuôi con. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con Q, cần giao con Q cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và chấp nhận việc anh H không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng cho con Q.

[3]. Về tài sản: Do các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí: Chị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Chị Ng và anh H có quyền kháng cáo trong thời gian luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Ng được ly hôn anh Trần Văn H.

2/. Về con chung: Xử giao Trần Văn Q, sinh ngày 05/10/2017 cho anh Trần Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận việc anh Trần Văn H tự nguyện không yêu cầu chị Phạm Thị Ng cấp dưỡng cho con chung.

Chị Phạm Thị Ng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị Phạm Thị Ng và anh Trần Văn H có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Phạm Thị N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Ng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 00033344 ngày 11/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền án phí.

5/. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Trần Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Kiên Trung